

# MẤY NÉT VỀ DI SẢN VĂN HOÁ Ở ĐẢO LÝ SƠN

PHAN ĐÌNH ĐỘ\*

Đầu thế kỷ XVII, vào khoảng những năm từ 1604 - 1610, những cư dân Việt sống ở ven cửa biển Sa Kỳ là làng An Hải (thuộc xã Bình Châu - huyện Bình Sơn) và làng An Vĩnh (thuộc xã Tịnh Kỳ - huyện Sơn Tịnh) đã di cư ra đảo khốn hoang và sinh sống, phân chia ranh giới khai thác và địa bàn cư trú, hình thành nên 2 làng An Vĩnh và An Hải. Ở làng An Vĩnh có 7 vị tiền hiền, thuộc các dòng họ: Phạm Quang, Phạm Văn, Võ Văn, Võ Xuân, Lê, Nguyễn, Trần khai phá vùng đất phía Tây của Đảo và lập ra phường An Vĩnh (nay là xã An Vĩnh). Làng An Hải có 8 vị tiền hiền, gồm các dòng họ: Nguyễn, Dương, Trương, Trần, Võ, Nguyễn Đình, Nguyễn Văn, Lê từ làng An Hải thuộc xã Bình Châu ra khai phá vùng đất phía Đông và phía Nam đảo, lập ra làng An Hải, nay là xã An Hải. Đến năm Gia Long thứ 3 (1804) các làng ngoài đảo Lý Sơn mới tách khỏi 2 xã An Vĩnh và An Hải trong đất liền và hình thành những đơn vị hành chính độc lập.

Từ buổi đầu khai hoang, lập làng, người Việt trên đảo Lý Sơn đã gặp không ít khó khăn từ sự

khắc nghiệt của thiên nhiên cũng như sự cướp phá của giặc biển (giặc Tàu ô), nhưng bằng sự cần cù, chịu đựng gian khó, những cư dân đầu tiên và con cháu của họ đã tạo dựng được một cuộc sống bền vững trên vùng đảo đầy sóng gió. Đặc biệt, trong lịch sử đấu tranh bảo vệ chủ quyền của đất nước trên 2 quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa đã ghi đậm công trạng và sự hy sinh anh dũng của biết bao thế hệ người dân trên đảo. Các tài liệu thư tịch cổ như: *Phủ biên tạp lục, Lịch triều hiến chương loại chí, Đại Nam thực lục, Đại Nam nhất thống chí...* đều có ghi chép về đội Hoàng Sa, Trường Sa của 2 làng An Hải và An Vĩnh trong lịch sử. Ngày nay, nhiều di tích liên quan đến đội Hoàng Sa - Trường Sa vẫn còn tồn tại và nhiều câu ca lưu truyền tại đảo Lý Sơn: "*Hoàng Sa đi có về không/Lệnh vua sai phải quyết lòng ra đi*" hay "*Trường Sa mây nước bốn bề/ Tháng hai khao lễ thế linh Hoàng Sa*".

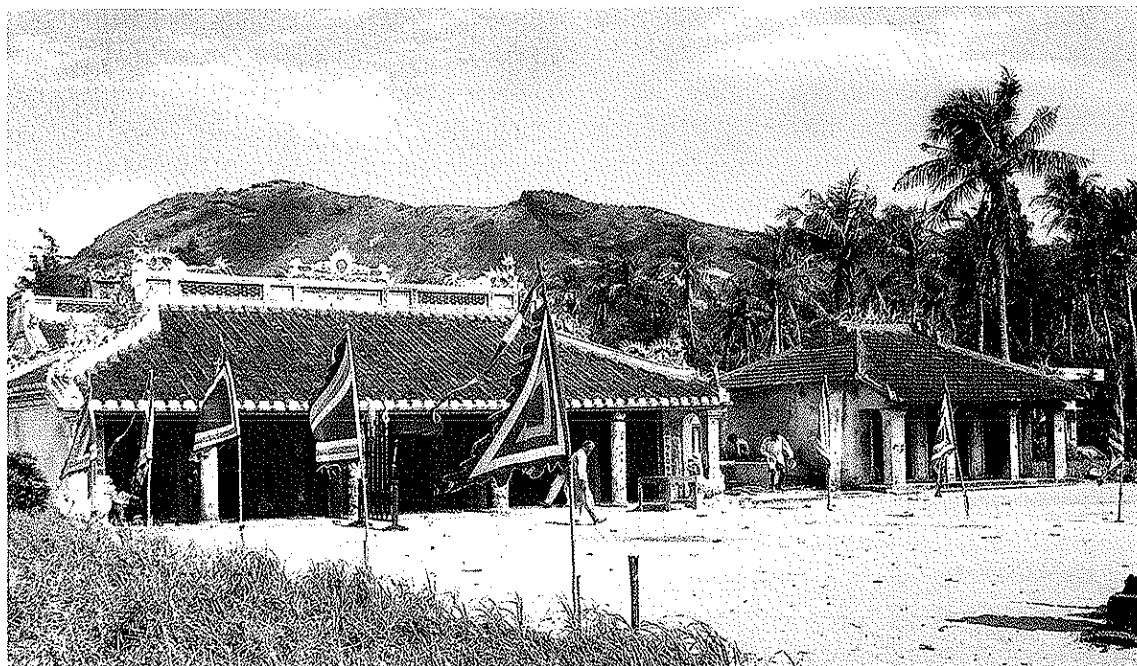
Quá trình hình thành và phát triển cộng đồng dân cư trên đảo Lý Sơn gắn liền với sự tạo dựng nền tảng văn hóa tín ngưỡng của người Việt trên đảo. Người Việt trên đảo đã tiếp thu vốn văn hoá Chăm-pa và phát triển nhuần

ơng đang Bắc Bộ và nét văn hoá dân của cư dân Champa như: tế đình, Hội dôi bông, đua thuyền, thờ cúng âm hồn, thờ mẫu, thờ cúng cá Ông, Thiên Yana, cúng tế lính Hoàng Sa... và cùng với hệ thống di tích kiến trúc tín ngưỡng đình, chùa, miếu mạo thờ cúng thần linh đã tạo nên một Lý Sơn giàu truyền thống văn hóa - tín ngưỡng. Hiện nay, ở Lý Sơn còn tồn tại hàng chục di tích tín ngưỡng - văn hoá độc đáo, phản ảnh đời sống sinh hoạt văn hoá, tín ngưỡng phong phú của cư dân đảo, trong đó có nhiều di tích được xếp hạng, tiêu biểu như:

1. *Đình làng An Hải*: được xây dựng vào năm Minh Mạng nguyên niên (1820), sau đó đã trải qua nhiều lần trùng tu. Đây là trung tâm sinh hoạt văn hoá - lễ hội cộng đồng, như: tế tiền hiền, lễ động thổ, đua thuyền tứ linh, dôi vật, dôi bông... được làng tổ chức hết sức sôi nổi, nhất các lễ hội được tổ chức trong những ngày tết Nguyên đán.

Đây là công trình kiến trúc cổ đặc sắc, nghệ thuật chạm khắc có giá trị, phục vụ cho sinh hoạt văn hoá, tín ngưỡng tâm linh của cộng đồng làng An Hải. Đình được xây dựng theo lối

đình trung ương knung gỗ, kiểu vì kèo trụ tròn. Bề mặt cửa đầu kèo và đuôi kèo được trang trí bằng các đường gờ và các mô típ dây leo. Phần đỉnh bờ mái đặt "lưỡng long triều nhật". Tường hồi nhà tiền tế đắp nổi mặt long phù. Trên bờ mái của đầu hồi có rồng, phượng kiểu mô típ long phụng triều quy, cá chép hóa rồng. Toàn bộ hệ thống cửa nhà Tiền đường là cửa bức bàn, phía trên được trang trí 6 mắt cửa theo mô típ hoa cúc. Tại trung đỉnh và hậu cung còn có nhiều câu đối thể hiện khát vọng đỗ đạt trong thi cử của con em trên đảo "*Lý Sơn khai bút mạch/An Hải hội tài nguyên*". Mái của tiền tế có cấu trúc theo kiểu mái chổng cổ diêm, lợp ngói âm dương. Phần cổ diêm được chia làm 4 mặt, mỗi mặt được trang trí đắp nổi theo nhiều đề tài như: mai điểu, hoa, ... Nóc đắp lưỡng long châu bình hồ lô; bốn góc mái trên trang trí chim phượng, 4 góc mái dưới trang trí rồng đắp nổi. Trong khuôn viên đình làng còn có nhà thờ tiền hiền, miếu thờ Thần Hoàng, miếu thờ thần Thượng Thiên chúa quỷ và âm linh tự, tạo thành một quần thể kiến trúc tín ngưỡng hết sức độc đáo.



Đình làng An Hải, huyện Lý Sơn, Quảng Ngãi - Ảnh: Phan Đình Độ

Đình làng An Hải là di tích kiến trúc tín ngưỡng tiêu biểu nhất trong hệ thống kiến trúc tín ngưỡng trên đảo Lý Sơn. Nghệ thuật trang trí của đình làng An Hải thể hiện quan niệm về sự quân bình âm dương, mong muốn về sự trường tồn. Chúng ta sẽ bắt gặp khá phổ biến các mô típ trang trí "lưỡng long triều nhật", "long phụng triều quy", "ngũ phúc"... tại đình làng An Hải và tại các lăng miếu trên đảo Lý Sơn.

2. *Dinh thờ Thiên Yana*: Dinh thuộc xóm Trung Yên, xã An Hải, nơi đây xưa là một vùng gò đồi với nhiều cây cổ thụ, cành lá xum xê, nhân dân thường gọi là rừng Dinh. Hiện tại xung quanh Dinh vẫn còn nhiều cây cổ thụ, tỏa bóng mát. Nhiều khả năng, Dinh Bà là nơi thờ nữ thần Pô Inư Naga của người Chăm, sau đó người Việt ra định cư ở đảo đã cải tạo thành dinh thờ Thiên Yana theo kiểu kiến trúc Việt. Xung quanh dinh Bà hiện vẫn còn một số di tích của người Chăm như: Giếng nước, miếu con Bò (hay còn gọi là miếu Bà chúa Lồi). Dinh Bà được xây dựng từ bao giờ, đến nay vẫn chưa tìm thấy tài liệu nào ghi chép. Theo một số tài liệu còn lưu giữ tại Dinh, thì trước đây Dinh được lợp bằng tranh, đến năm Bảo Đại thứ 9 dân trong làng mới quyên góp tiền của và tiến hành sửa chữa trùng tu. Diện mạo Dinh Bà hiện nay, về cơ bản là kết quả của lần tu bổ vào năm Bảo Đại thứ 19.

Dinh có kiến trúc hình chữ Tam chia làm 3 tòa: Tiền bái, chánh điện, hậu cung. Hậu cung là nơi thờ Thiên yana được xây bằng chất liệu vôi vữa tam hợp. Kiến trúc bên ngoài của dinh theo kiểu kiến trúc thời Nguyễn, thế kỷ 19. Nhà hậu cung có các đầu đao trang trí rồng, diềm mái lợp ngói ống, phần trên kết cổ diềm chia làm 4 mặt, mỗi mặt trang trí theo chủ đề: đôi sóc vui đùa, đôi chim sẻ trên cành trúc, cành mai, quả đào tiên. Diềm cửa các ô học trang trí văn kỳ hà, đặc biệt nóc mái được làm cong như một chiếc thuyền, ở hai đầu kìm là đôi rồng đang uốn mình bay lên, trên bờ nóc trang trí phụng đắp nổi, hai bên là hai con cá chép theo kiểu song ngư, rồi tới "lưỡng long tranh châu". Trước dinh có bình phong, trụ biểu, trên đỉnh hai trụ đều đắp kỳ lân. Bình phong được đắp nổi hai mặt: mặt ngoài là hổ, mặt bên trong là

long mã. Ngoài ra trước dinh còn có một con Nghê đá - đây là một trong hai con Nghê đá kiểu thời Minh (Trung Quốc) hiện còn tại đảo Lý Sơn. Ngăn cách giữa chánh điện và hậu cung là hệ thống cửa gỗ, được trang trí chạm thủng với các chủ đề "lưỡng long tranh châu" và đôi voi. Tại tiền bái của dinh có treo 3 bức đại tự chữ Hán: "Oai linh quán cổ", "Thiên y linh thần", "Thánh phi điện"; tại hậu cung có bức hoành phi "Thiên Yana". Nhiều câu liễn đối ở tại tiền đường và chánh điện nội dung nói lên sự linh hiển của thần Thiên Yana và mong thần phù hộ cho nhân dân có cuộc sống thái bình, thịnh vượng.

Dinh Bà là một trong những dinh thờ Thiên Yana tiêu biểu nhất trên đảo Lý Sơn. Căn cứ địa điểm và không gian quanh dinh, cũng như những mô típ trang trí có thể tin rằng dinh Thiên Yana là di tích kiến trúc tín ngưỡng thể hiện sự giao thoa, tiếp biến văn hoá giữa văn hoá Chăm và Việt tiêu biểu trên đảo Lý Sơn.

3. *Âm linh tự - nơi thờ cô hồn và linh Hoàng Sa thuộc thôn Tây, xã An Vĩnh*: Công trình này được xây dựng vào giữa thế kỷ XVII. Đến đời Gia Long (1802-1820), Âm linh tự được tu bổ lần đầu và xây dựng thêm đền thờ thần Thượng Thiên - vị thần cai quản cô hồn và đem lại sự bình yên cho xóm làng. Năm 1883, Âm linh tự được tu bổ lần thứ hai. Trong lần tu bổ này, toàn bộ Âm linh tự được lợp bằng ngói âm dương, bộ khung nhà được thay bằng hệ thống kèo cột vững chắc. Sau đó, Âm linh tự tiếp tục được tôn tạo nhiều lần và trở thành một di tích tín ngưỡng hoàn chỉnh, trang nghiêm như ngày nay. Tổng thể cụm di tích này gồm đền thờ thần Thượng Thiên chúa quỷ và đền thờ cô hồn. Âm linh tự có mặt bằng kiến trúc gồm 2 phần: tiền bái và chánh điện.

Nhà Tiền bái: có 3 cửa vòm lớn, rộng nhằm tạo không gian thoáng đãng. Tại đây đặt hai ban thờ Hồn mai và Phách quế nằm đối nhau ở hai đầu vách phía Tây và Đông. Trong nhà tiền bái còn có nhiều câu đối chữ Hán ca ngợi anh linh, khí phách của những vong hồn hi sinh vì đại nghĩa.

Nhà Chánh điện: gồm một gian, hai chái, trên đỉnh cửa được đắp nổi "lưỡng long tranh

châu", gian giữa treo bức hoành "Âm linh tự" bằng chữ Hán. Hệ thống cột tại nhà chính điện được trang trí "Long phù", gắn liền đối cẩn xà cừ, với nội dung ca ngợi vẻ đẹp phong cảnh của đền và công lao của tổ tiên khai phá lập làng, đồng thờ thể hiện ước mong về một cuộc sống yên bình cho nhân dân trong làng. Mỹ thuật trang trí bên trong và bên ngoài của Âm linh tự theo ba dạng: tạo khối, đắp nổi và vẽ sơn, theo các chủ đề: tứ linh, tứ quý, tứ thời, bát bảo, sơn thủy tùng đình, triển chi, lưỡng long tranh châu... Các chủ đề trên được trang trí trên các đỉnh cửa, bờ nóc mái... Đặc biệt, mô típ trang trí hình con nghê, lưỡng long, triển chi, hoa cúc trên đỉnh cửa trong nhà chính điện rất sống động. Trước nhà Chánh điện là tháp thờ "Chiến sỹ trận vong" - tưởng nhớ những chiến sỹ trong đội Hoàng Sa và Trường Sa đã hy sinh trên biển. Âm linh tự là di tích lịch sử liên quan đến quá trình hoạt động của Đội Hoàng Sa trên đảo Lý Sơn.

4. *Lân (lăng) Chánh*: Lân thờ cá Ông của Vạn Vĩnh Thạnh (xã An Vĩnh). Theo ghi chép tài liệu còn lưu giữ tại lăng, thì lăng được xây dựng vào thời Minh Mạng và đã nhiều lần được tu sửa. Lúc ban đầu, kiến trúc lăng Chánh chỉ là vách đất, mái được lợp bằng tranh, đến năm Thành Thái 15 (1901), do mưa bão làm sập lăng nên nhân dân xây lại lăng thờ. Trong văn đơn có ghi: "...nguyên trước đây bốn ấp có thiết lập một tòa miếu bằng tranh tre để thờ đức ngư thần, ấp chúng tôi theo đó phụng tự, vào ngày tháng tám năm ngoái bị gió bão dữ dội, xoi phá trước sân, lở sạt thêm miếu... Nay ấp chúng tôi đồng ưng, tự xuất tiền nhà dựng miếu này, tìm mua ngói lợp lên để được sạch sẽ trang nhã... vì thế mong quan Huyện đường xét chiếu lời xin phê cho ấp chúng tôi làm bằng để sửa sang ngôi miếu...". Lân có kiến trúc hình chữ Tam, gồm tiền bái, chánh điện và hậu cung. Tiền bái có 3 cửa vào, khuôn cửa cấu trúc dạng cửa bức bàn. Chánh điện có 3 gian, với 4 hàng cột gỗ. Trên đầu 4 hàng cột đỡ xuyên trính và 4 vì kèo. Bộ vì kèo được tạo dáng theo kiểu cánh dơi. Hậu cung được thu hẹp về diện tích, nhưng chiều cao được nâng lên theo kiểu cổ diêm, tạo thành tám mái. Trên đỉnh chánh điện treo

hoành phi sơn son thếp vàng, đề 4 chữ Hán "Đại càn quốc gia". Gian giữa thờ thần, hai bên là hai gian thờ Quang Tiên và Dụ Hậu. Trong hậu cung có nhiều quách đựng xương cá Ông và 1 linh vị thần Nam Hải. Phần mái của lăng đều có đắp nổi rồng, phượng rất sinh động. Phía ngoài lăng là bình phong đắp nổi long mã và trụ biểu.

Lăng Chánh là một trong những lân thờ cá Ông tiêu biểu của Vạn Vĩnh Thạnh (xã An Vĩnh), là trung tâm tổ chức sinh hoạt lễ hội liên quan đến tín ngưỡng của cư dân ngư nghiệp Lý Sơn, như: lễ xuống nghề của Vạn, lễ hoàn nguyện, cầu mùa, lễ động thổ và lễ hội đua thuyền hằng năm.

5. *Chùa Hang*: Tên chữ là "Thiên Khổng Thạch Tự" nằm ở dưới vách núi Thới Lới, thuộc địa phận thôn Đồng Hộ, xã An Hải. Chùa được con người tận dụng hang đá sẵn có để thờ Phật. Chùa Hang có gốc là ngôi đền của người Chăm thờ các vị thần Bà La Môn giáo (H. Parmentier: 1924), sau này người Việt tiếp thu đã thay thế vào đó bằng lối thờ Phật. Mặt bằng Chùa Hang thấp hơn so với mặt đất bên ngoài, nên muốn vào chùa phải men theo bậc cấp đi xuống. Bên ngoài Chùa Hang có nhiều cây phong ba tỏa bóng mát và tượng Phật Quan âm Bồ tát, nhìn về hướng Bắc mặt biển mệnh mông.

Trước cửa chùa, hai bên có trụ biểu, trên đó có đôi câu đối bằng chữ Hán: "*Nhất Trần bát bảo bỏ để địa/Vạn thiện đồng quy thiên khổ môn*". Chùa Hang có chiều sâu 24m, bề rộng 20m, chiều cao 3,2m, diện tích 480 m<sup>2</sup>, ngoài ra còn có nhiều góc ngách. Nội thất Chùa Hang được bố trí như sau: Chính giữa có bàn thờ 3 vị Phật tổ là: Di Đà, Thích Ca và Di Lặc đều sơn son thiếp vàng tọa trên tòa sen bằng đá. Phía bên phải là bàn thờ 3 vị Quan thánh, phía bên trái là bàn thờ Sư Tổ Đạt Ma với bài vị bằng gỗ sơn son thiếp vàng, trên đó ghi: "Phụng từ Tây phương Đông Độ lịch đại tổ sư linh vị". Trước 3 bàn thờ là 3 tượng gồm: Chuẩn Đề, Quan âm và Địa Tạng vương. Phía bên phải có ban thờ: Bàn thờ Thập nhị Diêm Vương và ban thờ các vị tộc họ Trần với bài vị ghi danh 3 người là: Phục từ khai sáng Trần Tổ Công



Đình thờ xã An Hải, huyện Lý Sơn, Quảng Ngãi - Ảnh: Phan Đình Độ

Thành Từ Đạo Châu, Phục Từ Trần Tổ Công Tiêm và Từ Ấn Long; bàn thờ thứ ba thờ bảy người tiên hiền khai phá lập ra làng An Hải, với bài vị: “Phụng tự tiên hiền thất tổ tiên sanh từ vị chư thần vị”. Xung quanh Chùa Hang là các vách đá tự nhiên, khi đứng ở trong Chùa Hang ta có cảm giác như đi vào thế giới huyền diệu, thuần khiết, thoát tục.

Chùa Hang là tác phẩm tuyệt vời mà thiên nhiên đã ưu ái ban tặng cho con người vùng đất này. Ở đây núi và biển kể dựa vào nhau, tôn nhau lên tạo thành một bức tranh sơn thủy. Thiên nhiên cảnh vật có một dáng vẻ riêng với mệnh mông biển nước ôm ấp núi cao với các vách đá dựng đứng, các hang động nguyên sơ làm bệ đỡ cho các truyền thuyết về sự ra đời của đảo Lý Sơn và lịch sử chinh phục thiên nhiên của con người từ thuở xa xưa, tạo cho cảnh vật như ẩn trong huyền thoại.

Di sản văn hoá truyền thống ở Lý Sơn hết sức phong phú và đặc sắc, thể hiện qua sự đa dạng của các loại hình lễ hội và trò diễn dân gian, phản ánh sự giao thoa, tiếp biến và đan xen yếu tố văn hóa của cư dân nông nghiệp và

cư dân biển như: lễ hội đình làng An Hải, lễ tế lính Trường Sa, hội đua thuyền, tế cá Ông, tế thần Thiên Yana... . Cùng với những giá trị văn hoá truyền thống dân gian, đó là hệ thống di tích thờ Thần, Phật, nhà thờ họ phong phú và đa dạng. Ở Lý Sơn, mỗi di tích kiến trúc tín ngưỡng, có thể nói là một công trình văn hoá có giá trị, thật sự đã góp phần làm cho đời sống sinh hoạt văn hóa của người dân Lý Sơn phong phú và đặc sắc. Những giá trị văn hóa đó cần phải được giữ gìn, bảo tồn và tiếp tục phát huy trong đời sống của nhân dân trên đảo Lý Sơn hiện nay và mai sau./

P.Đ.Đ

#### **Tài liệu tham khảo:**

- 1- Nhiều tác giả, *Văn hóa truyền thống đảo Lý Sơn*. Đoàn Ngọc Khôi, chủ biên, Sở Khoa học - công nghệ Quảng Ngãi, năm 2002.
- 2- *Lý lịch di tích* “Đền thờ Âm linh tự và mộ lính Hoàng Sa”, “Đền thờ Thiên Yana” “di tích Lân Chánh”, “Đình làng và Nhà thờ tiên hiền xã Lý Hải” (nay là An Hải), Biên soạn: TS. Đoàn Ngọc Khôi.
- 3- *Lý lịch di tích Chùa Hang*, Biên soạn: Nguyễn Trí Sơn.